

CHƯƠNG TRÌNH

đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

(1) Thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, thời gian qua, *hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) của Thành phố* được Thành ủy quan tâm, chỉ đạo sâu sát và *đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận*, ngày càng đóng góp quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Hà Nội đã khẳng định vai trò là trung tâm hàng đầu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của cả nước.

Hà Nội đã quan tâm khai thác, phát huy tiềm lực KH&CN trên địa bàn, nhất là trí tuệ, tiềm năng “chất xám” của đội ngũ trí thức, các trường đại học và cao đẳng, viện nghiên cứu¹, từng bước góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của kinh tế Thủ đô.

(2) *Cơ chế quản lý các nhiệm vụ KH&CN đã chuyển mạnh* từ phương thức giao trực tiếp sang đặt hàng, tuyển chọn. Kết quả nghiên cứu được ứng dụng hiệu quả hơn vào thực tiễn, tạo cơ sở khoa học để tham mưu hoạch định cơ chế, chính sách; thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao công nghệ vào sản xuất, đời sống, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô²; nhất là Chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm số 20-CTr/TU của Thành ủy đã cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng Văn kiện Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố, xác định định hướng phát triển Thủ đô giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

(3) *Tiềm lực KH&CN được quan tâm đầu tư phát triển*. Hà Nội đã phối hợp với các bộ, ngành Trung ương cơ bản hoàn thành đầu tư cơ sở hạ tầng Khu công nghệ cao Hòa Lạc. Xây dựng, đưa vào hoạt động Vườn ươm Doanh nghiệp công nghệ thông tin đổi mới sáng tạo Hà Nội (HBI-IT), dự án Trung tâm nghiên cứu chuyển giao công nghệ và giám định công nghệ tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc.

¹ Trên địa bàn Thành phố có 80% trường đại học, viện nghiên cứu, 82% phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, 65% số giáo sư, phó giáo sư, tiến sỹ khoa học và tiến sỹ của cả nước.

² Khoảng 85% nhiệm vụ sau khi nghiệm thu đã được ứng dụng vào thực tiễn.

(4) *Thị trường KH&CN tiếp tục được đẩy mạnh* với nhiều hình thức. Các sản phẩm KH&CN thực sự trở thành hàng hóa, nhu cầu mua bán công nghệ ngày càng tăng. Bước đầu tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập, góp phần phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững.

(5) *Các hoạt động đổi mới sáng tạo bước đầu được triển khai và có hiệu quả.* Thành phố đã triển khai nhiều chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, cải tiến quy trình sản xuất; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ... Quan tâm kết nối các doanh nghiệp, cá nhân với các nhà khoa học, chuyên gia, tổ chức KH&CN. Chủ động hỗ trợ, tư vấn, hướng dẫn thành lập các doanh nghiệp KH&CN; hỗ trợ doanh nghiệp hoàn thiện công nghệ, phát triển sản phẩm mới làm cơ sở thành lập doanh nghiệp KH&CN. Phong trào khởi nghiệp sáng tạo bước đầu đã lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội, nhất là trong giới trẻ.

Nhiều doanh nghiệp được hỗ trợ kinh phí nghiên cứu, đổi mới công nghệ³; được hướng dẫn công bố, hỗ trợ xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn hệ thống quản lý tiên tiến⁴. Nhiều nhãn hiệu tập thể đã được đăng ký bảo hộ⁵. Số lượng doanh nghiệp KH&CN được đăng ký chính thức tăng hàng năm⁶.

Hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ được nâng lên. Hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng, an toàn bức xạ và hạt nhân, thông tin, thông kê KH&CN có nhiều tiến bộ, từng bước hội nhập quốc tế.

(6) *Hoạt động hợp tác trong lĩnh vực KH&CN tiếp tục được tăng cường* thông qua việc tổ chức, tham gia các hoạt động kết nối cung, cầu (Techfest, Techmart, TechDemo...); các hội nghị, hội thảo khoa học liên ngành, liên vùng; các sự kiện quốc tế lớn (Tọa đàm về phát triển “Thành phố thông minh” - phối hợp với Bộ Thương mại Hoa Kỳ và 18 tập đoàn, doanh nghiệp hàng đầu của Hoa Kỳ; Diễn đàn Khởi nghiệp sáng tạo Hà Nội; Tọa đàm cấp cao tham vấn về sáng kiến “Hà Nội - Thành phố sáng tạo” - phối hợp với Tổ chức UNESCO tại Việt Nam thực hiện).

II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

Hoạt động KH&CN của thành phố Hà Nội chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Thủ đô. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa thực sự trở thành động lực quan trọng để nâng cao năng suất lao động, khả năng cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

³ 31 doanh nghiệp được hỗ trợ kinh phí nghiên cứu, đổi mới công nghệ.

⁴ 1.216 doanh nghiệp được hướng dẫn công bố, hỗ trợ xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn hệ thống quản lý tiên tiến.

⁵ 52 nhãn hiệu tập thể đã được đăng ký bảo hộ.

⁶ Đến nay đã có 93 doanh nghiệp KH&CN được đăng ký chính thức.

Chưa gắn kết chặt chẽ giữa khoa học tự nhiên, khoa học công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị để phục vụ phát triển nhanh và bền vững Thủ đô. Hoạt động nghiên cứu triển khai ở một số lĩnh vực hiệu quả chưa cao, nhất là nghiên cứu phục vụ công tác tham mưu, hoạch định cơ chế, chính sách, xây dựng định hướng phát triển ngành, lĩnh vực. Chất lượng, hiệu quả đổi mới công nghệ còn thấp, chưa có bước đột phá. Cơ sở hạ tầng về công nghệ cao còn yếu; tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm ứng dụng công nghệ cao trong GRDP của Thành phố còn thấp.

Nhân lực KH&CN tuy đã có bước phát triển về số lượng, nhưng chất lượng chưa đáp ứng được nhu cầu. Kết quả thực hiện chính sách thu hút nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học có trình độ về làm việc tại Thủ đô còn hạn chế. Thị trường KH&CN Thủ đô còn manh mún, chưa hội tụ đầy đủ các yếu tố của thị trường, hiệu quả chưa cao; vai trò của các tổ chức trung gian, tư vấn chuyên giao công nghệ còn mờ nhạt, nhất là các tổ chức có chức năng đánh giá, định giá công nghệ, xúc tiến và môi giới chuyên giao công nghệ. Số lượng công bố khoa học quốc tế của Hà Nội đứng thứ hai cả nước⁷ nhưng việc chuyển giao ứng dụng vào thực tiễn còn hạn chế. Việc nhân rộng mô hình nghiên cứu, nhất là trong sản xuất nông nghiệp còn chậm.

Cơ chế chính sách thu hút doanh nghiệp tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao, phát triển công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu còn thiếu và chưa đồng bộ. Chưa huy động có hiệu quả các nguồn lực xã hội và doanh nghiệp đầu tư cho phát triển thị trường KH&CN; số doanh nghiệp được hỗ trợ đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm mới còn ít so với tổng số doanh nghiệp trên địa bàn. Việc thành lập và sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp còn hạn chế.

2. Nguyên nhân

** Nguyên nhân chủ quan*

Một số cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, doanh nghiệp nhận thức về vai trò, động lực của nghiên cứu, ứng dụng và phát triển KH&CN chưa đầy đủ, chưa coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm. Nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa tương xứng. Chưa hình thành nhu cầu tự thân của các doanh nghiệp và xã hội trong việc phát huy vai trò của KH&CN.

** Nguyên nhân khách quan*

Hệ thống cơ chế, chính sách về KH&CN chưa đồng bộ; chưa phát huy tính tự chủ cho các đơn vị nghiên cứu; thiếu các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN; các tổ chức trung gian, tư vấn chuyên giao công nghệ còn hạn chế cả về số lượng và quy mô, đặc biệt là các tổ chức có chức năng định giá công nghệ....

Chưa có cơ chế, chính sách đủ mạnh để thu hút đội ngũ cán bộ KH&CN đầu ngành, nhà khoa học tài năng và nhà khoa học nước ngoài cùng hợp tác, hỗ trợ giải quyết các vấn đề trọng tâm của Thành phố.

⁷ Năm 2019, Hà Nội có 4.782 công bố khoa học quốc tế.

Phần thứ hai
MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM
GIẢI ĐOẠN 2021 - 2025

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

Quán triệt thực hiện Nghị quyết và các văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội biểu Đảng bộ Thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Thành ủy xác định mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình “*đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025*” như sau:

1. Mục tiêu

** Mục tiêu chung*

Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành động lực chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô. Xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học, chuyên gia và phát triển công nghệ hàng đầu của cả nước, tiến tới là trung tâm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của khu vực Đông Nam Á trong một số lĩnh vực.

** Mục tiêu cụ thể*

(1) Xây dựng thành phố Hà Nội trở thành trung tâm công nghệ cao với tiềm lực nghiên cứu khoa học, năng lực nghiên cứu, sáng chế và ứng dụng chuyên gia công nghệ dẫn đầu cả nước. Tiến tới nhóm dẫn đầu khu vực Đông Nam Á trong nghiên cứu cơ bản về toán, vật lý và y học. Đứng trong nhóm dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về khoa học dữ liệu (data science) và trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ 5G và sau 5G. Phấn đấu dẫn đầu cả nước về công bố khoa học quốc tế. Dẫn đầu cả nước về hình thành, phát triển tài sản trí tuệ; xây dựng và phát triển thương hiệu Hà Nội.

(2) Là đầu tàu của cả nước trong việc thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp trên nền tảng đổi mới công nghệ và áp dụng các hệ thống quản lý, quản trị tiên tiến, các công cụ cải tiến nâng cao năng suất, chất lượng, áp dụng các tiêu chuẩn hài hòa với tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Tiếp tục dẫn đầu cả nước về quy mô đầu tư của doanh nghiệp cho đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển công nghệ.

(3) Hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Thành phố dẫn đầu cả nước vào năm 2025, thuộc nhóm dẫn đầu khu vực ASEAN vào năm 2030 và thuộc nhóm dẫn đầu ở châu Á vào năm 2045.

(4) Trở thành trung tâm cung ứng đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin đáp ứng trình độ quốc tế hàng đầu cả nước; là một trung tâm phần mềm hàng đầu châu Á.

(5) Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị Thành phố; xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số; tiếp tục xây dựng Thành phố thông minh.

2. Chỉ tiêu

- (1) Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp trên 50% vào tăng trưởng GRDP;
- (2) Tốc độ tăng năng suất lao động đạt từ 7,0% - 7,5%;
- (3) Tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên tổng sản phẩm nông nghiệp: trên 70%;
- (4) Tỷ trọng kinh tế số chiếm khoảng 30% GRDP;
- (5) Doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 50%;
- (6) Tối thiểu 40% sản phẩm gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) được hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sau khi được bảo hộ;
- (7) Phân đầu dẫn đầu cả nước về công bố quốc tế; tốc độ gia tăng đăng ký sáng chế thuộc nhóm dẫn đầu cả nước.

3. Yêu cầu

(1) Thực hiện thường xuyên, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm trong triển khai Chương trình. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các cơ quan đơn vị, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành tốt các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình, tạo nền tảng, có tính kế thừa cho việc tiếp tục triển khai ở những giai đoạn tiếp theo.

(2) Chương trình “*đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025*” phải phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển Thủ đô; các nhiệm vụ, kế hoạch, đề án, dự án phải đảm bảo tính khả thi, thiết thực, bám sát thực tiễn, cụ thể hóa được nội dung Chương trình; phân công, phân cấp cụ thể cho các cấp, các ngành, các đơn vị triển khai thực hiện; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực KH&CN trên địa bàn, trong và ngoài nước để giải quyết các vấn đề của Thủ đô (hoàn thiện thể chế, quản trị xã hội, phát triển văn hóa, xây dựng và quản lý đô thị, phát triển kinh tế, chuyển đổi số, chuyên gia, ứng dụng và phát triển công nghệ, giải quyết các mâu thuẫn trong quá trình phát triển...).

(3) Trong triển khai Chương trình, cần lấy doanh nghiệp làm trung tâm, trên cơ sở khai thác, sử dụng có hiệu quả mọi tiềm lực KH&CN trong và ngoài nước; dành nguồn lực đầu tư thỏa đáng cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chú trọng các nguồn lực xã hội, nguồn lực từ doanh nghiệp cho đổi mới sáng tạo, chuyển giao, ứng dụng và phát triển công nghệ.

(4) Việc tổ chức quán triệt, xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện ở các cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các tổ chức KH&CN, các trường đại học, cao đẳng và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố phải đảm bảo cụ thể, sát với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế; gắn với việc quán triệt, triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVII của Đảng bộ Thành phố và nghị quyết đại hội đảng các cấp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tập trung xây dựng và hoàn thiện thể chế

Nghiên cứu, đề xuất với Trung ương hoàn thiện các chính sách, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế; đẩy mạnh cải cách hành chính và đổi mới cơ chế quản lý, chính sách tài chính cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Đề xuất với Trung ương cho phép Hà Nội thực hiện cơ chế, thử nghiệm chính sách mới trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, trước hết là các chính sách thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới, triển khai một số mô hình kinh tế mới, thu hút nguồn lực xã hội đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo,...

Xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù của Thủ đô trong thúc đẩy việc ứng dụng, chuyển giao công nghệ, làm chủ công nghệ mới và hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp.

Hoàn thiện chính sách vượt trội nhằm thu hút, đào tạo, đãi ngộ và sử dụng đội ngũ trí thức, nhất là đội ngũ chuyên gia công nghệ, nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học Việt Nam ở nước ngoài, các nhà khoa học quốc tế.

Xây dựng Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố Hà Nội đến năm 2030.

2. Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ

Xây dựng và triển khai các giải pháp đồng bộ về tài chính và đầu tư, khơi thông và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phấn đấu đến năm 2025, tổng đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên 1,0% GRDP Thủ đô.

Phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, hiện đại hóa hạ tầng thông tin và truyền thông, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin, công nghệ số trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quản lý đô thị, tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội. Cơ bản hoàn thành xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới hình thành chính quyền số.

Phối hợp xây dựng, phát triển Khu công nghệ cao Hòa Lạc thành Trung tâm nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của quốc gia, là mô hình điểm cho việc liên kết nghiên cứu, phát triển công nghệ giữa các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp, là vùng lõi của đô thị vệ tinh Hòa Lạc. Hoàn thành, đưa vào sử dụng các khu công nghệ phần mềm tập trung, khu công nghệ cao sinh học,...

3. Đẩy mạnh chuyển giao và ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh cho kinh tế Thủ đô

Triển khai thực hiện Kế hoạch 205-KH/TU, ngày 10/9/2020 của Thành ủy Hà Nội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị và một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Xây dựng Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, đổi mới, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống quản lý, quản trị tiên tiến, các công cụ nâng cao năng suất, chất lượng, hỗ trợ áp dụng chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc, xây dựng, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, nhãn hiệu sản phẩm chủ lực.

Rà soát, hoàn thiện chương trình hỗ trợ nhập khẩu công nghệ trong bối cảnh Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số.

Triển khai các chương trình, giải pháp kết nối hoạt động nghiên cứu và phát triển trong các trường đại học, viện nghiên cứu trên địa bàn Thủ đô gắn với nhu cầu đổi mới, ứng dụng và làm chủ công nghệ của doanh nghiệp; chương trình kết nối, hỗ trợ chuyển giao công nghệ, năng lực quản trị giữa các doanh nghiệp.

Phát triển doanh nghiệp KH&CN, doanh nghiệp công nghệ cao. Tăng cường công tác bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; xử lý nghiêm các vụ việc xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Xây dựng các nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm chủ lực, sản phẩm thuộc Chương trình OCOP của Thành phố.

4. Tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô

Rà soát, cơ cấu lại các chương trình KH&CN theo hướng tinh gọn, thiết thực, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, tăng cường gắn kết trực tiếp với các viện nghiên cứu, trường đại học, các trung tâm nghiên cứu của doanh nghiệp lớn trên địa bàn, các chương trình KH&CN quốc gia để đáp ứng nhu cầu phát triển các ngành, lĩnh

vực, phát triển kinh tế - xã hội, chuỗi giá trị của sản phẩm, tạo giá trị gia tăng, trong đó tập trung vào những lĩnh vực sau:

- Lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông: Phát triển hạ tầng số làm nền tảng cho xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; làm chủ và ứng dụng các công nghệ chủ chốt của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như: Dữ liệu lớn (Big Data); Trí tuệ nhân tạo (AI); Internet vạn vật (IoT) trong triển khai xây dựng thành phố thông minh; hỗ trợ triển khai và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 5G và sau 5G.

- Lĩnh vực y tế: Tăng cường nghiên cứu ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ cao trong y học hiện đại để nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị, chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ cộng đồng. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao trong nghiên cứu và sản xuất thuốc từ dược liệu trong nước và thuốc y học cổ truyền. Nghiên cứu sản xuất vắc xin, sinh phẩm phòng chống dịch bệnh.

- Lĩnh vực công nghiệp: Tập trung vào công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện môi trường phục vụ trực tiếp cho sản xuất, phát triển sản phẩm chủ lực của Thành phố. Ưu tiên hỗ trợ triển khai các công nghệ vật liệu mới, công nghệ chế tạo khuôn mẫu, công nghiệp điện tử - công nghệ thông tin, cơ khí chính xác, công nghiệp dược, hóa mỹ phẩm, thời trang cao cấp và công nghệ môi trường.

- Lĩnh vực nông nghiệp: Tập trung vào nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, phát triển chuỗi sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, đạt chuẩn VietGAP, GlobalGAP; công nghệ sản xuất ươm tạo giống; công nghệ bảo quản; công nghệ chế biến sâu. Bảo tồn, khai thác và phát triển các nguồn gen bản địa quý hiếm của Hà Nội; phối hợp, trao đổi phát triển các nguồn gen có giá trị của Việt Nam; nghiên cứu, xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Lĩnh vực bảo vệ môi trường: Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao các công nghệ tiên tiến, phù hợp để phòng ngừa ô nhiễm môi trường, xử lý ô nhiễm, đặc biệt là trong thu gom và xử lý nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, cải thiện chất lượng không khí, phát triển vật liệu xử lý môi trường.

- Lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, giao thông vận tải, phát triển hạ tầng - đô thị: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quy hoạch, quản lý giao thông, xây dựng, đô thị.

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phục vụ yêu cầu đổi mới, hội nhập, phát triển kinh tế - xã hội: Nghiên cứu giải quyết các mâu thuẫn, bất cập giữa phát triển kinh tế, phát triển đô thị và giữ gìn, phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường Thủ đô; giữa phát triển và quá trình đô thị hoá với xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh gắn với đặc thù

của đô thị Thủ đô - Thành phố sáng tạo - Trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế của cả nước.

Tập trung nghiên cứu nhằm cung cấp cơ chế, chính sách, định hướng phát triển; giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước của các sở, ngành, đơn vị, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân; nghiên cứu luận cứ khoa học để xem xét, đề xuất, điều chỉnh Luật Thủ đô. Đẩy mạnh cơ chế đặt hàng nghiên cứu các vấn đề quan trọng, cấp thiết trong quá trình phát triển Thủ đô đối với các nhà khoa học, các tổ chức KH&CN trên địa bàn.

Tiếp nhận, sử dụng kết quả nghiên cứu từ các chương trình KH&CN quốc gia, các tổ chức KH&CN trên địa bàn để giải quyết các bài toán, vấn đề đặt ra trong quá trình phát triển của Thủ đô. Xây dựng và kết nối cơ sở dữ liệu về nhiệm vụ KH&CN của Hà Nội với Trung ương và các trường đại học, viện nghiên cứu trên địa bàn.

5. Phát triển thị trường khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Xây dựng Chương trình phát triển thị trường KH&CN gắn với hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Hà Nội, kết nối toàn quốc và quốc tế. Hình thành, phát triển mạng lưới các tổ chức dịch vụ đánh giá, định giá, thẩm định công nghệ, môi giới mua bán, chuyên gia công nghệ, tài sản trí tuệ...

Xây dựng Sàn giao dịch công nghệ thành phố Hà Nội tiến tới là sàn giao dịch công nghệ quốc gia kết nối liên thông với các trung tâm công nghệ lớn của khu vực và thế giới. Tổ chức điều tra thống kê về nguồn lực công nghệ, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; xây dựng bản đồ, lộ trình đổi mới công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên.

Tập trung phát triển và nâng cao hiệu quả hệ thống đổi mới sáng tạo của Thủ đô, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, viện nghiên cứu và trường đại học trên địa bàn là chủ thể nghiên cứu mạnh. Xây dựng và triển khai Chương trình hỗ trợ thanh niên Thủ đô khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (bao gồm hình thành không gian hỗ trợ khởi nghiệp; nền tảng đầu tư đổi mới sáng tạo; quỹ đầu tư chuyển đổi số; ứng dụng kỹ năng khởi nghiệp - việc làm sinh viên và các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp, thanh niên - sinh viên, học sinh trong và ngoài nước...).

Kết nối nền tảng trực tuyến về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Hà Nội với hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia. Phấn đấu mỗi trường đại học, viện nghiên cứu là một chủ thể nghiên cứu mạnh góp phần cung cấp, kết nối nguồn lực cho hệ sinh thái đổi mới sáng tạo Thủ đô. Khuyến khích thành lập doanh nghiệp trong các trường đại học, viện nghiên cứu nhằm tăng cường hoạt động ứng dụng, triển khai và thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

Phát huy vai trò “Thành phố sáng tạo” của Hà Nội trong Mạng lưới thành phố sáng tạo của UNESCO; triển khai đầy đủ các nội hàm của “Thành phố sáng tạo”. Xây dựng Trung tâm Thiết kế sáng tạo Hà Nội với mục tiêu ươm mầm tài năng trong các lĩnh vực liên quan đến thiết kế sáng tạo, củng cố mạng lưới thiết kế sáng tạo tại Hà Nội, hỗ trợ các dự án sáng tạo tiềm năng và thúc đẩy hợp tác quốc tế.

Xây dựng các mô hình triển lãm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nơi trình diễn, phổ biến kiến thức, tạo điều kiện môi trường cho các hoạt động giữa nghiên cứu triển khai, ứng dụng công nghệ và thương mại hóa công nghệ cao, làm nền tảng thúc đẩy năng lực cạnh tranh chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế của Thành phố và cả nước.

6. Tăng cường liên kết, hợp tác và hội nhập

Xây dựng “Mạng lưới sáng kiến Hà Nội” hoạt động theo nguyên tắc khoa học mở, đổi mới sáng tạo mở nhằm tạo kết nối, liên kết giữa người dân, cơ quan quản lý, doanh nghiệp, các viện nghiên cứu, trường đại học trên địa bàn, các chuyên gia trong và ngoài nước, các trung tâm/chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực (Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ và chuyển đổi số, Chương trình đổi mới sáng tạo về chuyển đổi số, Trung tâm thiết kế sáng tạo Hà Nội, Chương trình hỗ trợ thanh niên Thủ đô khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Chương trình đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp...) để tham vấn, giải quyết các vấn đề quan trọng đặt ra trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chú trọng xúc tiến, trao đổi, kết nối với các đối tác quốc tế đến từ các quốc gia phát triển có nền KH&CN tiên tiến, hiện đại; thu hút sự tham gia đóng góp của cộng đồng các nhà khoa học, người Việt Nam ở nước ngoài. Tổ chức các sự kiện quy mô quốc gia, quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (trình diễn công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo,...).

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

Chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình; tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình đến các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

Hàng năm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình ở các tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị của Thành phố; chỉ đạo tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm và tổng kết Chương trình vào năm 2025.

2. Ban Chỉ đạo Chương trình

Xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; các kế hoạch, đề án, chuyên đề cụ thể để tổ chức thực hiện nội dung Chương trình. Xây dựng mối quan hệ công tác, kết nối, phối hợp với các Ban Chỉ đạo Chương trình khác của Thành ủy. Hàng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình ở các cấp ủy trực thuộc, các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy; tham mưu công tác sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình.

3. Đảng đoàn HĐND Thành phố

Chỉ đạo xây dựng các nghị quyết chuyên đề để cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình; bố trí nguồn lực để thực hiện các đề án, chuyên đề công tác cụ thể hóa nội dung Chương trình. Xây dựng kế hoạch, tăng cường giám sát hoạt động của các cấp chính quyền và các cơ quan, đơn vị của Thành phố trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

4. Ban cán sự đảng UBND Thành phố

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể phân công nhiệm vụ các sở, ngành, đơn vị triển khai thực hiện; xây dựng danh mục các đề án, dự án đầu tư để cụ thể hoá các nội dung Chương trình; bố trí kinh phí hàng năm đảm bảo thực hiện Chương trình có hiệu quả, thiết thực; tăng cường đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

5. Các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy

Tổ chức tuyên truyền triển khai thực hiện Chương trình. Nghiên cứu, tham mưu giúp Thành ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy trực thuộc, các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố tổ chức thực hiện Chương trình.

6. Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Xây dựng kế hoạch và các đề tài, đề án, chuyên đề cụ thể để thực hiện Chương trình đạt hiệu quả cao; tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Chương trình. Tổng hợp, nắm

tình hình thực tiễn để đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ trong quá trình thực hiện.

7. Các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy; các sở, ban, ngành Thành phố; các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu trên địa bàn

Xây dựng các đề tài, đề án, chuyên đề, kế hoạch công tác để cụ thể hóa nội dung Chương trình, triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình. Định kỳ hằng năm, tiến hành đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình.

II. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Năm 2021: Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình tuyên truyền đến các cấp ủy trực thuộc và các cơ quan, đơn vị trong toàn Thành phố. Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện; xây dựng quy chế làm việc, bộ máy giúp việc; phân công nhiệm vụ để tổ chức thực hiện Chương trình; triển khai một số nội dung của Chương trình.

Từ 2021 đến năm 2024: Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các kế hoạch, đề án, chuyên đề của Chương trình; kiểm tra đánh giá kết quả tổ chức thực hiện Chương trình hằng năm; tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ việc thực hiện Chương trình (trong năm 2023).

Năm 2025: Tiếp tục tổ chức triển khai các nội dung của Chương trình; kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc thực hiện Chương trình trước khi tổ chức Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Đảng đoàn HĐND Thành phố,
- Ban cán sự đảng UBND Thành phố,
- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Thành phố,
- Các ban đảng, Văn phòng Thành ủy,
- Các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành Thành phố,
- Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố,
Ban Thường vụ Thành đoàn,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các đ/c Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy. *Real*

**T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ**



Vương Đình Huệ



PHỤ LỤC

Danh mục phân công các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU của Thành ủy khóa XVII về “**Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025**”

(Kèm theo Chương trình số 07-CTr/TU của Thành ủy khóa XVII)

TT	NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố Hà Nội đến năm 2030.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố	2021 - 2030
2	“Mạng lưới sáng kiến Hà Nội” hoạt động theo nguyên tắc khoa học mở, đổi mới sáng tạo mở nhằm tạo kết nối, liên kết giữa người dân, cơ quan quản lý, doanh nghiệp, các viện nghiên cứu, trường đại học trên địa bàn, các chuyên gia trong và ngoài nước, các trung tâm/chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực (Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ và chuyển đổi số, Chương trình đổi mới sáng tạo về chuyển đổi số, Trung tâm thiết kế sáng tạo Hà Nội, Chương trình hỗ trợ thanh niên Thủ đô khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Chương trình đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp) để tham vấn, giải quyết các vấn đề quan trọng đặt ra trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ	Viện Nghiên cứu Phát triển kinh - tế xã hội Hà Nội; Thành đoàn Hà Nội; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; các viện, trường, doanh nghiệp trên địa bàn Thủ đô	2021 - 2025

TT	NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3	Đề án xây dựng chính quyền số.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố; Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố	2021 - 2025
4	Đề án xây dựng thành phố thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố	2021 - 2025
5	Trung tâm Thiết kế sáng tạo Hà Nội.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố; Sở Văn hoá và Thể thao	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố	2021 - 2025
6	Chương trình hỗ trợ thanh niên Thủ đô khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (bao gồm hình thành không gian hỗ trợ khởi nghiệp; nền tảng đầu tư đổi mới sáng tạo; quỹ đầu tư chuyển đổi số; ứng dụng kỹ năng khởi nghiệp - việc làm sinh viên và các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp, thanh niên - sinh viên, học sinh trong và ngoài nước...).	Thành Đoàn Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Thông tin và Truyền thông	2021 - 2025
7	Chương trình đổi mới sáng tạo về chuyển đổi số (bao gồm các nội hàm chuyển đổi số, công viên phần mềm, trung tâm ứng dụng AI,...).	Ban cán sự đảng UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố	2021 - 2025
8	Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, đổi mới, ứng dụng và chuyển giao công nghệ,	Ban cán sự đảng UBND Thành phố; Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố;	2021 - 2025

TT	NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	chuyển đổi số, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống quản lý, quản trị tiên tiến, các công cụ nâng cao năng suất, chất lượng, hỗ trợ áp dụng chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc, xây dựng, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, nhãn hiệu sản phẩm chủ lực.		một số tập đoàn, doanh nghiệp trên địa bàn	
9	Chương trình đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp (bao gồm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển giống ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, nuôi trồng thủy sản...).	Ban cán sự đảng UBND Thành phố; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ; Huyện Phú Xuyên; Huyện Mỹ Đức; Huyện Ứng Hòa	2021 - 2025
10	Đề án đẩy mạnh chuyển đổi số trong các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.	Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Hà Nội	Các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố; một số tập đoàn, doanh nghiệp trên địa bàn	2021 - 2025
11	Đề án kết nối, phát huy tiềm năng đội ngũ trí thức, các nhà khoa học của các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố Hà Nội tham gia phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.	Đảng ủy Khối các trường đại học, cao đẳng thành phố Hà Nội	Các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố	2021 - 2025
12	Trung tâm Thiết kế sáng tạo sản phẩm làng nghề Hà Nội.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố	2021 - 2025

